



BÀN NGANG MẸ LÀ MẸ CỦA CON

(Tiếp theo)

Già Hoang



TÁN DỌC



Những ngày tháng trước biến cố 1975, miền Trung rối loạn, đâu đâu cũng vang dậy tiếng súng, pháo kích rải khắp, từ tỉnh đến quê làm mẹ nhớ đến thăm cảnh Tết Mậu Thân (1968), ngàn mảnh khăn xô cho Huế. Đà Nẵng nào bao xa, thế là mẹ quyết định sang rẽ sạp bán hàng và dắt con vào Nam.

Sài Gòn, Hòn Ngọc của Viễn Đông lần đầu tiên đặt chân tới và khi đổi mặt cũng không còn thơ mộng như tiếng tăm xưa, nay cũng tất bật, trộn rộn, vội vã với thời cuộc, hai mẹ con trong cảnh đơn thân độc mã, không nhà không cửa, không bà con, bạn bè thân thuộc nhưng phải tranh đấu cho lẽ sống, cho đời sống, cho mẹ, cho con và nhất là thân mạng của mẹ, mẹ không thể để con lâm vào cảnh mồ côi như mẹ trước kia...

Với mớ vốn còm, bôn cũ soạn lại, mẹ sang nửa cái sạp bán trái cây ở chợ Tân Định. Con tuy còn nhỏ nhưng đã trở thành một cộng tác viên đắc lực bên mẹ để con dựa mẹ, mẹ dựa con.

Từ radio tiếng hát thanh buồn của ca sĩ Hương Lan vọng lại: *"Ngày anh xa vắng, phấn son xếp lại chẳng dùng, nhưng khi đối ngọn đèn mờ, u sầu ủ kín tâm tư..."*

Mẹ như người mộng du, khi bừng mắt dậy, biết đâu trước mặt bằng xương bằng thịt lại không là chàng chiến binh, hùng dũng, nét mặt đanh vì khói súng, mẹ sẽ nói gì đây? Phân bua gì đây? Với mỗi tình đong đầy đã bay theo mây khói.

Theo dõi, tìm kiếm bước chân người chiến binh trên làn sóng, trên báo chí với những trang phóng sự chiến trường đầy đặc xong cũng chỉ là vô vọng. Đưa mắt sang mục nhắn tin, tìm người, tìm thân nhân kín cả hai trang báo, mẹ như bị sét đánh ngang tai với tin: Tìm con và bạn... nếu bạn đọc được tin tức nhắn tin kể trên sẽ được hậu tạ rất hậu ...

Người nhắn tin: *Thanh Thủy tức ông bà giám đốc... công ty xuất nhập cảng, tọa lạc tại... Sài Gòn, hay liên lạc ngay số điện thoại...*

Không, mẹ không thể nào để mất con, con là con của mẹ, mẹ đã nuôi con không bằng bầu sữa trắng từ ngực mẹ nhưng bằng những giọt sữa hồng từ tim mẹ, mỗi khi con ngứa lợi, mọc răng đã cắn nắm vú mẹ đến

bật máu mà mẹ vì thương con đã không nỡ đẩy con ra tuy ruột mẹ đau như dao cắt. Mẹ ruột con cho dù tiền tài, quyền lực đến mấy cũng không thể nào lấy con ra khỏi vòng tay của mẹ. Sợ rằng ở lại đây rồi cũng có ngày chạm mặt Thanh Thủy, một lần nữa mẹ con mình lại cất bước trên đường phiêu bạt. Chuyến này phải xa hẳn Sài Thành về một tỉnh nhỏ gần biên giới, tỉnh Châu Đốc.

Phần con chẳng đứa trẻ nào chịu chơi với, còn mẹ thì tiếng bắc, tiếng chì thánh thót bên tai. Người thương cũng có mà người ghét, khinh bỉ cũng không phải là ít. Có nhiều người chẳng thương chẳng ghét nhưng ngứa mồm:

- *"Thấy mà tội, trông cũng sạch nước cần, hiền, đoan trang, ăn phải cái giống gì mà đi đựng thùng nhỏ cháo, để ra đứa con thấy mà ghê!"*

- *"Úi dào tham tiền, tham bạc, tham đô la hay là động cõn lên thì phải lãnh đủ thôi."*

Ngày xưa Hứa Do, ẩn sĩ đời Đường Nghiêu, vua Nghiêu nghe cao danh bèn mời tới để nhường ngôi cho, nhưng một mực không thuận, lui về ở ẩn tại Cô Sơn. Vua lại sai người đến mời nữa, những lời dụ dỗ về danh lợi ấy làm bản tai của Hứa Do, ông bèn xuống sông Dĩnh Thủy để rửa tai. Nhằm lúc Sào Phủ đang cho trâu uống nước trên giòng sông ấy, chợt thấy Hứa Do đang rửa tai bèn hỏi căn nguyên. Hứa Do kể lại câu chuyện, Sào Phủ thấy thế bèn dắt trâu lên giòng nước trên cho uống vì sợ rằng trâu uống phải nước rửa tai của Hứa Do làm bản mồm trâu. Với mẹ những lời ong, tiếng ve cũng làm chật lỗ tai mẹ, mẹ chẳng thể rửa tai như Hứa Do nhưng mẹ đã dùng bông gòn nhét lỗ tai để khỏi phiền lòng. Người ta ví rất đúng:

*"Bụng được miệng chum, miệng vại
Ai lại bụng được miệng người."*

Hoặc giả:

*"Chỉ đầu mà buộc ngang trời,
Tay đầu mà bịt miệng người thế gian."*

Với cảnh mẹ gà, con vịt chặt chiu, bán hàng xén ở chợ kiếm sống qua ngày. Trước sau biến cố 1975, thiên hạ chộn rộn, chạy ngược chạy xuôi, bản bản tính tính mẹ vẫn bình chân như vại bởi lo ăn ngày hai bữa chưa



đủ, tiền và vàng đâu mà hồng xuất ngoại, đành phải chấp nhận mọi rủi may. Sau năm bảy lăm đời sống cực kỳ kham khổ, thất nghiệp đầy đường, tiền đâu ra mà dân mua bán. Người có nhiều cây thì chuẩn bị mua ghe vượt biên, vượt biển, chỉ có mỗi một nghề thời đó là tiền vô như nước đó là nghề “thầy bói”. Người ta không bói xem năm nay phát tài phát lộc tới mức nào mà chỉ bói một điều “đi chui” có thoát không mà thôi. Thầy phán sao thì họ làm y vậy. Con còn nhớ chứ? Sập của mình đối với sập ông thầy, tiền vô nườm nượp, ông đếm không xuể, con còn giúp ông xếp và quần tiền từng bó, loại nào đi loại ấy, thấy con ngay thật dễ thương, của rơi của rớt ông cho con còn hơn là mình mua bán. Ông phán đi lễ thánh lễ thần là thân chủ rằm rắp tuân theo, nhanh trí mẹ đẹp tiệm tạp hóa để bán vàng nhang, hoa, trái và mì gói kết quả rất khả quan; thật nực cười kẻ sáng lại phải nhờ “người mù dẫn dắt”. Chế độ cách mạng là chế độ “vô thần” vậy mà họ làm ngơ; cho chúng mày mê tín dị đoan thay vì đổi biểu tình chống bác đảng.

“Thừa tiền thì đem mà cho,

Đừng có xem bói mà lo vào mình.”

Mẹ thì chẳng khi nào đi xem bói bởi vì mẹ không tin thầy bói, chỉ tiếc rằng giá khi xưa thay vì học làm thầy giáo đổi lại học làm “bốc sư” (đổi chữ giáo làm chữ bói) thì nay giàu quá rồi. Nhưng có một lần ông thầy đã cầm tay con mà nói rằng: “con nhỏ này nó có số xuất ngoại, thân mạng nó thanh cao lắm, còn chị (chỉ mẹ) có đi nhưng không chắc có ngày trở lại”. Mẹ rúc rích cười:

“Tự vì xem số cho người,

Số thầy thì để cho ruồi nó bầu.”

Song có một điều mẹ không thể phủ nhận đó là ở cạnh ông thầy bói mẹ con mình cũng phát tài lây, ông nhiều thân chủ thì mẹ lại bán vàng hương hoa quả vô số kể, mì gói hết thùng này đến thùng khác bán cho đồng bào “vượt trùng dương” ấy mà.

Có một điều mà cụ Trọng Trình Nguyễn Bình Khiêm tái thế cũng không bói nổi mệnh trời, số trời; đã là số trời thì “thiên cơ bất khả lậu”. Ai mà bói được, trốn chui trốn nhui,... tới bờ, vài thập niên sau, áo gấm sênh sang trở về “về làng” không những cả họ sum soe mà cả nước (nhà nước) cũng trải chiếu (thảm) ra đón tiếp thiếu điều “nhất bộ thập bái” phải không ạ?

Con bé lọ lem “tóc quần chải lược đôi môi, chải đứng chải ngồi tóc vẫn còn quần” nay lại đáng giá ngàn vàng.

Thiên hạ họ đã thảo luận, đề nghị với mẹ chỉ cần chấp thuận cho họ, họ nhận đã nuôi con (bố mẹ nuôi con lai) thì muốn bao nhiêu tiền, bao nhiêu cây họ cũng chịu, miễn sao cả gia đình họ hộ tống con tới được Mỹ. Mẹ chỉ việc gặt đầu thì nhà lầu hai ba tầng hiện ngay ra trước mắt, cuộc sống vất vả đầu đường số chợ đi vào dĩ vãng, thiên thu. Con bé chân như chân voi, tay như cặp

đùi cui nay lại có chàng hoàng tử (hay công tử) tới cầu hôn. Trước kia con là con quạ trong bầy gà nay con lại là con thiên nga trong đám vịt cồ. Tóm lại chỉ cần mẹ con mình gặt đầu là cả hai đều thành thiên nga. Bả danh lợi đã chất đầy tai mẹ có lẽ mẹ phải bắt chước Hứa Do ra giông suối rửa tai cho sạch may ra mới yên thân.

Mẹ không khi nào lại đem bán con đi để con phải lãnh hậu quả “vắt chanh bóp vỏ” và con cũng không thể là cái bè cho khách qua sông đấm “b” ra sóng.

“Đất mẹ” cũng không phải là cái nôi êm ấm cho con dung thân suốt đời, con mới lớn tương lai còn dài, con cần nhiều cơ hội để phát triển về mọi mặt ít nhất là về tình duyên, con không thể đạp lên bước chân của mẹ để quá lứa lỡ thì. Chỉ có “quê cha”, nơi đó con không bị lạc lõng, con sẽ như là những người con gái khác của Hợp Chúng Quốc; bởi những lẽ trên mẹ quyết định nộp đơn xin đi Mỹ theo diện “con lai” cho con sau nhiều năm tháng suy nghĩ. Mẹ cũng không thể nào đem con đi bỏ chợ nên sự hiện diện của hai mẹ con trên đất Mỹ là như thế đấy.

Mẹ rất hối hận là mẹ quá ích kỷ đã giữ con bên mẹ mà bỏ qua cơ hội mẹ thật của con tìm cha, hậu quả là chính mẹ đã đem con đi bỏ chợ sau khi mẹ nhắm mắt lia đời. Vậy thì con hãy hứa với mẹ con phải tìm lại cha con, mẹ con, hai người đó mới là cha mẹ ruột của con. Tài liệu về lý lịch của họ mẹ để trong cái hộp “bánh LU” mà bao nhiêu lâu nay mẹ cất dấu vì mẹ sợ con biết thì mẹ sẽ mất con. Cái hộp mẹ cất dưới góc tủ đứng trong phòng ngủ.

Nói đến đây mẹ như kiệt lực và thều thào: “*Hãy thiêu mẹ và đem tro rải ra biển...*” em vuốt mắt cho mẹ và chỉ kịp kêu lên:

- Mẹ! Chính mẹ mới là mẹ của con! Mẹ đã đi rồi nhưng nét mặt chao ôi là thanh thản, dịu hiền. Em còn lằm bằm tuy tai mẹ không còn nghe được nhưng linh hồn của mẹ con lưu luyến nhất định không rời em, không bỏ em.

- Mẹ ơi! Mẹ hãy tha lỗi cho con, con không thể giữ lời hứa với mẹ để đi tìm cha và mẹ ruột của con vì họ là những chum nước đục đã được đánh phèn, con không muốn khuấy động cho đục lên làm gì! Nước đã lắng trong cứ để cho trong. Cái hộp “bánh LU” bí mật mà mẹ cất dấu con đã bật mí tự hồi còn ở quê nhà. Cái gì mà mẹ giấu thì lại càng gợi ý tò mò của con, con đã coi và đọc hết, con đã biết mẹ không để con ra nhưng mẹ đã thương còn hơn là mẹ đẻ.

“Con ai đem bỏ chùa này,

Nam mô Di Phật con thầy, thầy nuôi.”

Mẹ là mẹ Quan Âm của con, mẹ đã hy sinh cả đời tươi trẻ của mẹ, nhận lãnh không biết bao điều oan ức vì con. Những khi mẹ tắm, con kỳ lưng cho mẹ, con nhận biết làn da bụng của mẹ đã không trải qua chín tháng mười ngày mang nặng đẻ đau, cặp nhũ hoa trinh nguyên mẹ chỉ dành cho con.



Ôi! Mẹ là mẹ Maria đồng trinh!

Đã hơn một lần mẹ kể chuyện Quan Âm Thị Kính cho con nghe... Thị Màu đem bỏ con trước cửa chùa v.v...

Mẹ ơi! Cuộc đời đầy oan khiên, rối loạn mà chúng sinh như đắm chìm trong bể khổ trầm luân, hụp lặn trong đó biết bao giờ ra khỏi. Nhận biết rằng khó mà ra khỏi biển khổ thì đừng nên bước chân vào. Bánh xe luân hồi quay mãi, quay mãi biết bao giờ ngừng?

Con đã có nơi nương tựa rồi, con không phải tìm cha mẹ con để nương tựa nữa. Thôi thì:

*"Cuộc đời để mặc đời lo,
Vinh hoa thế sự phó cho mặc đời."*

Em thấy cuộc đời chẳng nghĩa lý gì cả, thật là ngắn ngủi và giả tạo:

*"Cuộc đời như giấc chiêm bao,
Nghìn thu đã mấy ai vào trăm năm."*

Không những cuộc đời như giấc chiêm bao mà cuộc đời còn đầy, mất đầy, sắc sắc không không, chỉ có tấm lòng bao la, nhân ái cương thường của mẹ là ngàn, ngàn thu bất diệt.

Tâm của mẹ chính là tâm Bồ Tát, được gói trọn trong bốn chữ TỪ – BI – HĨ – XÁ.

Nơi nương tựa vững bền của con là cái TÂM của mẹ, sống trong "Tâm" ấy con không phải đối đầu với những kỳ thị nhỏ nhen, bon chen của cuộc đời.

Mẹ chê con mắt "mơ huyền" của thiên hạ áp đặt trên vẻ mặt thô kệch của con, đã không tìm ra đôi mắt nâu no tròn, ngây thơ, chính trực và tuyệt vời mà mẹ khen tặng, nay đôi mắt ấy đang hướng về chánh niệm.

Thùy Tiên tên mẹ đặt cho vẫn tượng trưng cho bông hoa trắng trong, tinh khiết, hiếm quý hay nở vào đầu Xuân nay là: Thích Nữ Thùy Tiên.

Mảnh giấy viết vội mẹ Thanh Thủy đã ký gởi con cho mẹ cùng lý lịch cha, trang báo cũ kỹ tìm con, tìm bạn trong mục nhắn tin chứa trong hộp "bánh LU" mà mẹ cất kín mấy chục năm nay với chiếc lược chải tóc, hàng ngày bên song cửa với đôi tay hiền dịu mà mẹ đã chải tóc cho con và mái tóc quăn tít của con... tất cả đều được gửi cùng với mẹ, mà tro con đã rải bên bờ đại dương. Tiếng ru khe khẽ:

*"Tóc quăn chải lược đòi mời,
Chải đừng chải ngòai tóc vẫn còn quăn."*

Được thay thế bằng tiếng công phu sáng, công phu chiều:

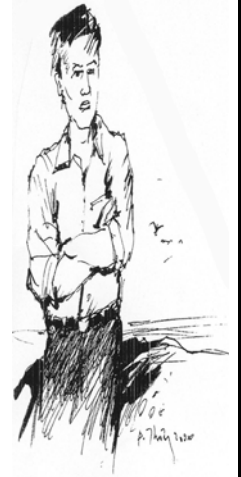
*"Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không,
không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức diệt phục như thị..."*

Già Hoang

770

MÙI QUÝ BÔNG

TÂM SỰ KẺ XA QUÊ



Vòng tay ngó lại cuộc đời,
 Những năm tháng cũ đã vời cách xa.
 Nhìn quanh ta vẫn một ta,
 Làm thân lãng tử bốn ba lạc loài.
 Chân lê bước đã meat nhòai,
 Hành trang nặng những bụi ngùi đắng cay.
 Ngửa tay xem vẫn trắng tay,
 Trong ngang bụi đã phủ đầy hai vai.
 Nửa đời tìm một ngày mai,
 Đã lẩn lóc lăm, đã chai đá nhiều.
 Chân trời, góc biển phiêu diêu,
 Dừng chân nghe dậy tịch liêu trong hồn,
 Trăng khuya nửa mảnh soi buồn,
 Quán khuya độc ẩm say cuồng ai hay.
 Chừng như con Tạo quay quay,
 Cuốn ta vào cõi lưu đày chung thân.
 Nâng cao chén rượu phong trần,
 Trong cơn ngậy ngất tâm thần thẳng hoa.
 Mơ gì cao, mộng gì xa,
 Chỉ mong thấy lại quê nhà mà thôi!
 Ngày nào cạn chén ly bôi,
 Quăng ly hẹn lúc tái hồi xây mơ.
 Ngờ đâu cuộc thế đẩy đưa,
 Quê hương giờ đã mịt mờ chân mây.
 Hắt hừ thân xác hao gay,
 Ta ôm vò rượu nghe ngậy ngật đau.
 Đường đời giờ biết về đâu?
 Ngày mai lại hướng giang đầu mà đi

MÙI QUÝ BÔNG





